

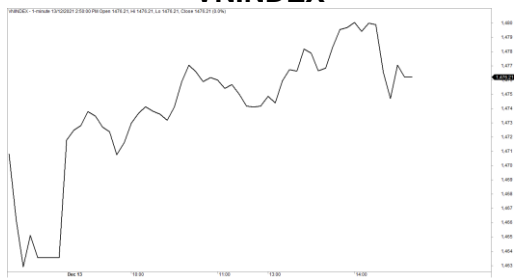
Market Today: Dòng tiền hướng đến các mã Bất động sản

13/12/2021

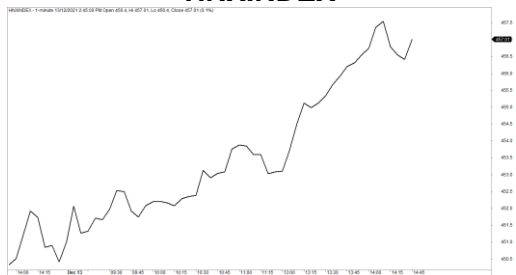
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,476.21	457.56	112.30
% ngày	0.87%	1.51%	0.44%
% tuần	4.43%	4.98%	2.85%
% tháng	0.19%	3.61%	1.48%
% năm	41.13%	181.89%	63.42%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	25,727	3,084	2,367
TB 1 tuần	22,173	3,093	2,303
TB 1 tháng	29,902	4,051	2,752
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,360.64	60.88	29.17
Bán	1,405.01	14.78	16.82
Giá trị ròng	-44.38	46.10	12.35
Độ rộng TT			
Mã Tăng	274	169	225
Mã Giảm	92	72	152
Không Đổi	52	111	526
Chỉ số chính			
P/E	17.25	23.88	24.69
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,731	486	1,462
LS Cổ tức	1.60%	3.07%	3.40%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Các chỉ số đóng cửa trong sắc xanh trong phiên giao dịch đầu tuần. Cụ thể, chỉ số VNI-Index đóng cửa tăng 0.87% dừng tại 1,476.21 điểm, HNX-Index tăng 1.51% trong khi Upcom-Index cùng chiều tăng 0.44%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 28,271 tỷ đồng trên cả 3 sàn trong phiên hôm nay.

Chỉ số VN30-Index biến động hẹp khi dòng tiền thận trọng ở nhóm bluechips. KDH (+3.8%), GVR (+2.7%), BID (+2%), VHM (+1.5%)...ghi nhận mức tăng đáng chú ý nhất. Ngược lại, ở chiều giảm chủ yếu là các mã Ngân hàng như TPB (-2.9%), HDB (-2.1%), VPB (-1.1%). Về nhóm ngành, điểm sáng nhất là nhóm Bất động sản như ITA, NLG, AGG, DIG, HQC, NTL, NBB tăng hết biên độ.

Ngược lại với nhóm vốn hoá lớn, nhóm vốn hoá vừa và nhỏ giao dịch khá sôi động như HNG, HAG, ROS, ITA, HAC. Đây là các mã dẫn đầu về thành khoản thị trường trong phiên hôm nay.

Khối ngoại mua ròng nhẹ hơn 14 tỷ đồng trong đó VIC (85 tỷ), IDC (34 tỷ), VNM (31 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, HPG (94 tỷ), GEX (70 tỷ), NLG (69 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index có thể tiếp tục đi ngang quanh đường trung bình 20 phiên và điều chỉnh nhẹ ở phiên giao dịch kế tiếp. Điểm tích cực là dòng tiền có xu hướng gia tăng vào nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ cho thấy rủi ro ngắn hạn đã có dấu hiệu giảm dần. Đồng thời, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tăng nhẹ trong vùng bi quan quá mức cho thấy cơ hội ngắn hạn cũng dần xuất hiện.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung cũng được nâng từ mức GIẢM lên TRUNG TÍNH. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể dừng bán và nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức 30-35% danh mục. Đồng thời, nếu nhà đầu tư có khẩu vị rủi ro cao thì có thể xem xét mua mới với tỷ trọng thấp dưới 5% với các cổ phiếu xác nhận xu hướng tăng và có điểm Stock Rating trên 80 điểm.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG





We Create Fortune

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG

ELC - Daily 13/12/2021 9:15:00 AM Open 27.8, Hi 28.35, Lo 27.5, Close 28.3 (5.2%) Vol 2,231,700 LinReg = 29.71, LinReg = 29.71, MA3(Close,50) = 27.06, MA4(Close,20) = 25.31

PTKT: ELC

ELC vượt lên MA (20) và MA (50) cho xu hướng tăng ngắn hạn. Đồng thời, MACD cũng cho mua trở lại cũng như đường giá đang đi lên theo kênh tăng. Như vậy, ELC có thể hướng lên vùng 29,700 và xa hơn 34,000 đồng.

Hỗ trợ: 27,000 / 25,000

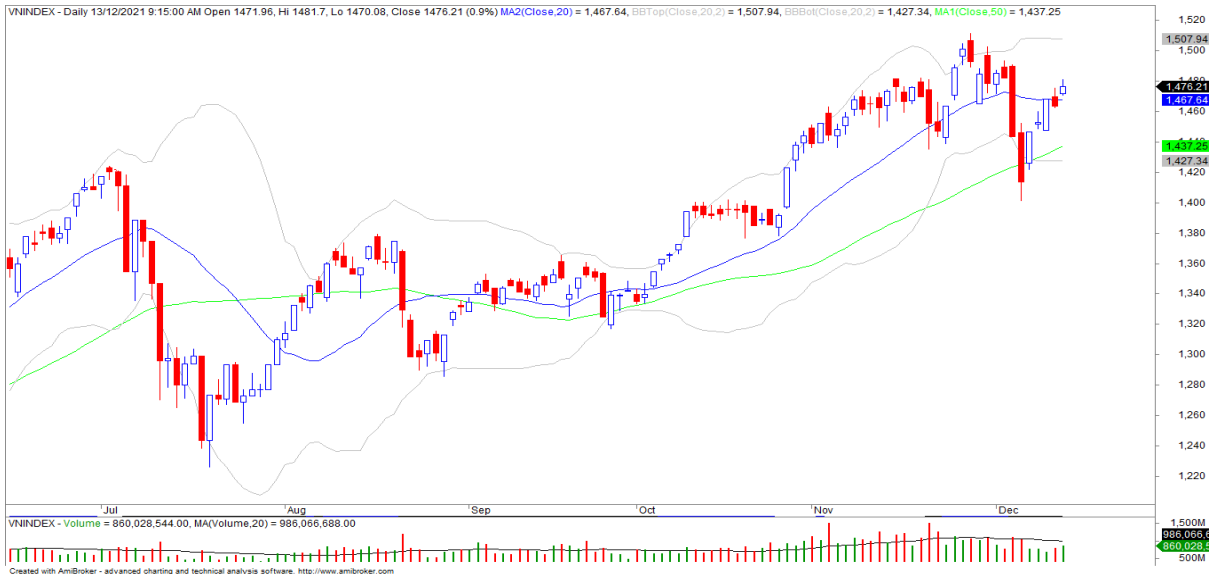
Kháng cự: 29,700 / 34,000



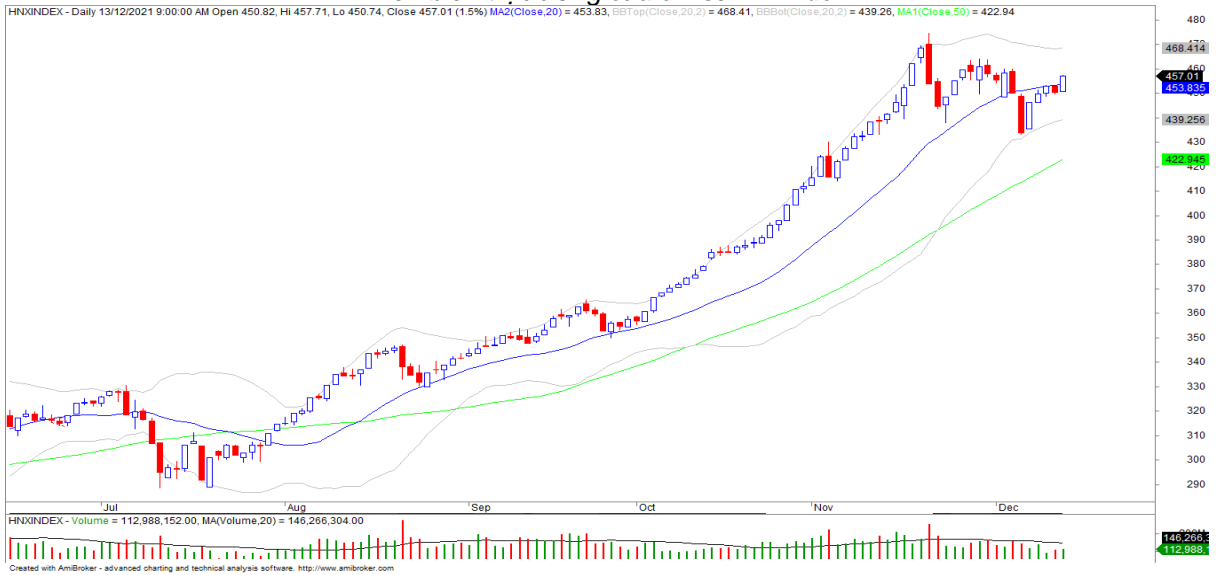


We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TRUNG TÍNH	TĂNG	1500	1530	1210	970
Chỉ số HNX-Index	TRUNG TÍNH	TĂNG	470	500	300	180
Chỉ số VN30	TRUNG TÍNH	TĂNG	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TRUNG TÍNH	TĂNG	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TRUNG TÍNH	TĂNG	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1476.21	0.87%
VN30	1520.8	0.09%
VN Mid	2083.91	2.02%
VN Small	2085.78	2.43%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	457.56	1.51%
HN30	771.72	2.22%
VNX AllSh	1522.5	0.73%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	112.3	0.44%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1360.64	
Bán	1405.01	
GT ròng	-44.38	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	60.88	
Bán	14.78	
GT ròng	46.10	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	29.17	
Bán	16.82	
GT ròng	12.35	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
FLC	1050	7.00%
AGG	3100	7.00%
SVC	9100	6.99%
DHG	8700	6.99%
VGC	3800	6.99%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PTI	4300	10.00%
SDA	3100	9.94%
CMS	3000	9.84%
PVL	1500	9.80%
MBG	1300	9.63%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PBC	1979	12.45%
LIC	7042	12.38%
CC1	2969	10.72%
MTA	1634	9.96%
TID	3700	7.27%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TGG	-1000	-3.53%
DPG	-2500	-3.03%
TPB	-1500	-2.88%
GDT	-1700	-2.80%
DBD	-1200	-2.25%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
OCH	-500	-4.67%
APS	-1500	-3.76%
NBC	-600	-3.39%
BCC	-700	-2.53%
API	-1200	-1.45%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TBD	-11999	-13.79%
CBI	-1351	-4.50%
SSN	-646	-4.01%
MPC	-831	-1.88%
G36	-446	-1.82%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VIC	392,318	
VCB	370,888	
VHM	352,268	
HPG	207,991	
GAS	184,888	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	88,585	
IDC	26,070	
KSF	21,300	
VCS	18,656	
BAB	17,096	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	179,701	
MCH	81,061	
BSR	67,321	
VEA	59,303	
VEF	40,373	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
ROS	36,075,000	28,085,709
FLC	31,557,300	27,161,009
POW	31,246,200	23,662,414
HQC	23,999,800	24,841,564
HNG	21,642,500	11,979,041

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
KLF	11,167,394	10,622,107
PVS	7,124,901	8,759,931
SHS	6,088,136	10,612,533
IDC	4,869,260	3,089,295
CEO	4,685,895	6,919,881

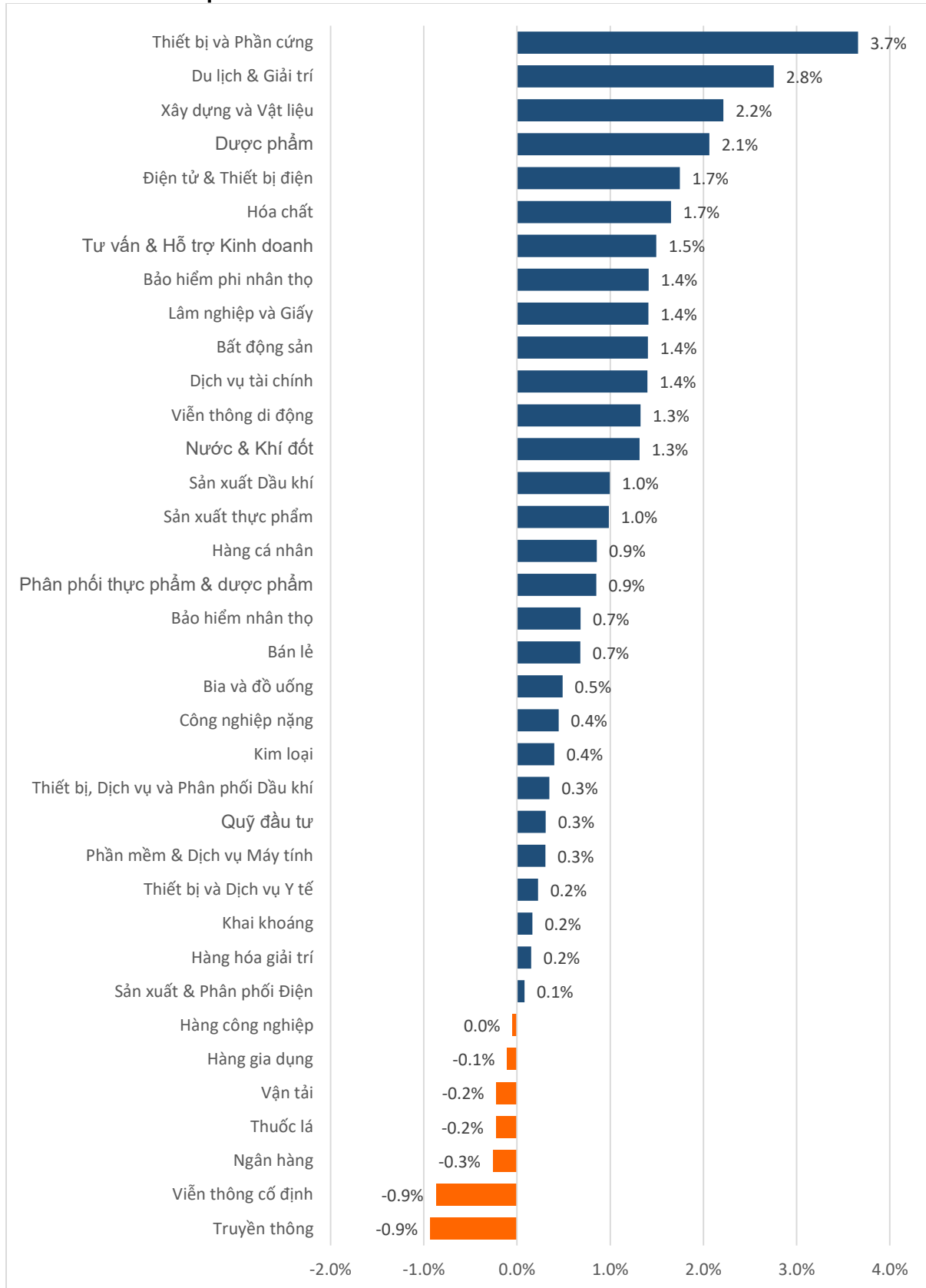
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
EVF	18,005,430	1,446,831
HHV	9,008,661	12,024,335
VGX	7,407,898	5,194,323
BSR	6,240,053	11,765,772
G36	3,554,364	3,288,263

Nguồn: BloomBerg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH

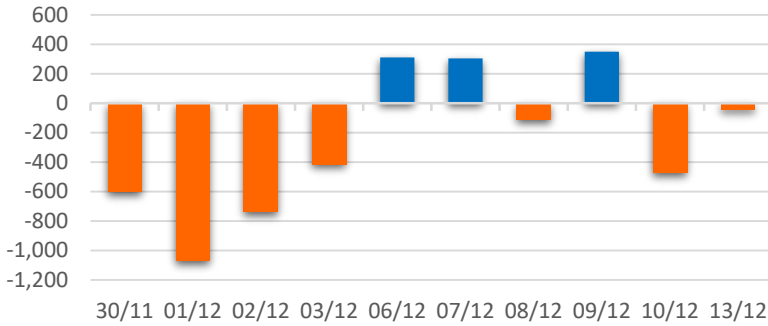


Nguồn: FiinPro – YSVN

We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

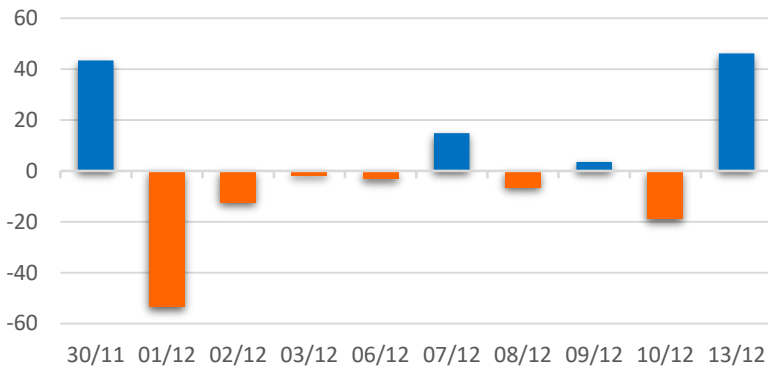
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VIC	85,269	HPG	93,980
VNM	31,158	GEX	69,882
VRE	30,913	NLG	68,699
VHM	29,761	VPB	55,163
VND	27,839	TCH	51,254

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

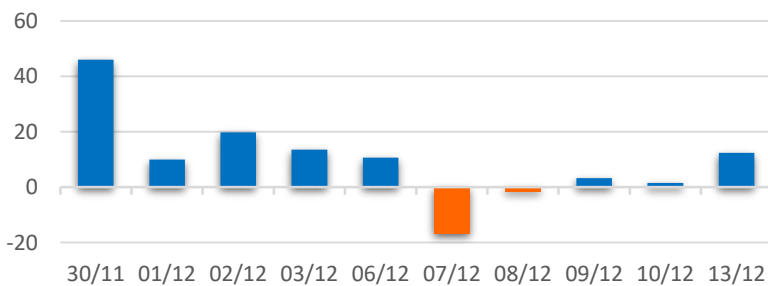
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDC	34,431	TIG	2,600
DTD	4,944	CEO	1,253
BVS	4,274	PVL	989
SHS	3,064	INN	758
TNG	1,382	API	731

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VEA	3,752	BSR	876
MPC	3,564	MCH	520
HHV	2,571	CLX	321
MCM	2,390	SD7	107
QTP	1,643	PWA	99

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



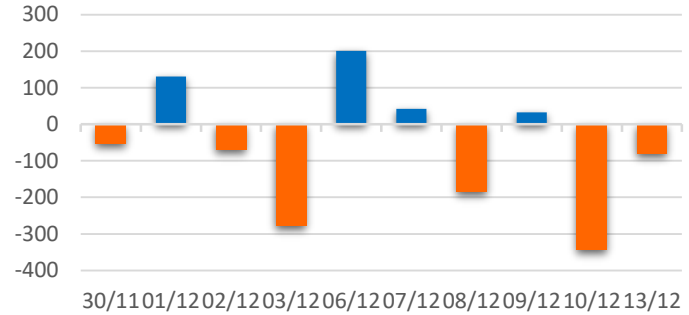
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

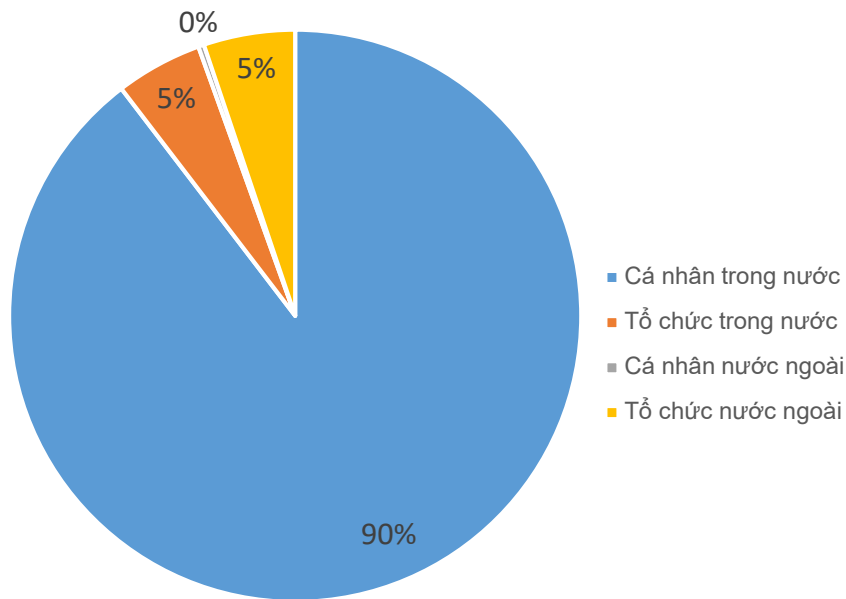
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FUEVFNVD	10,085	E1VFN30	24,605
ACB	1,581	DXS	12,727
FLC	941	DGC	5,410
FPT	729	DPR	2,571
CTG	460	HAG	2,226

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

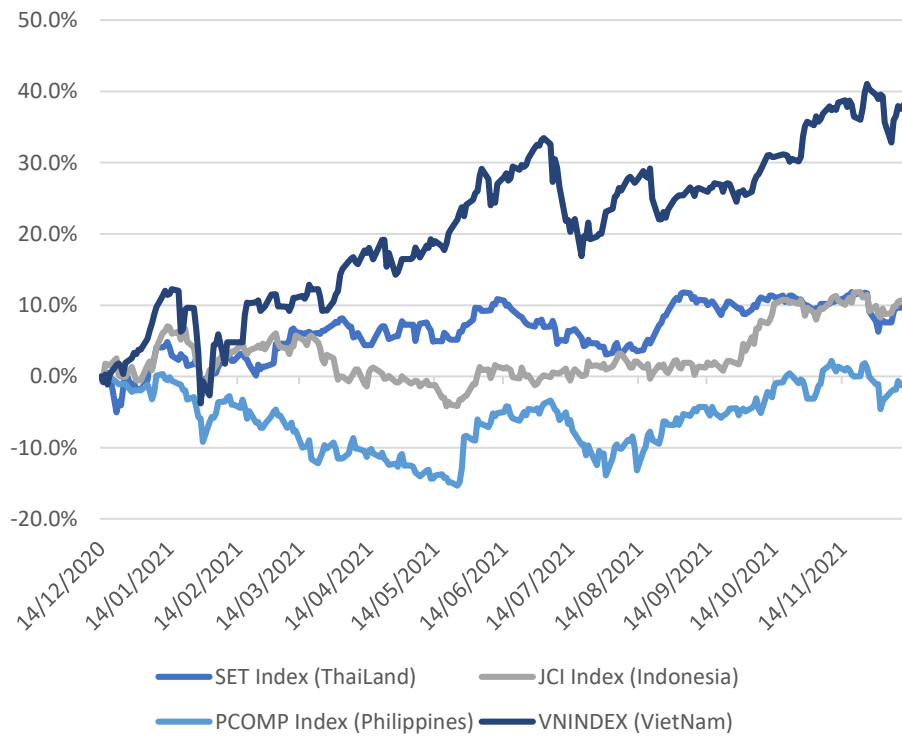


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

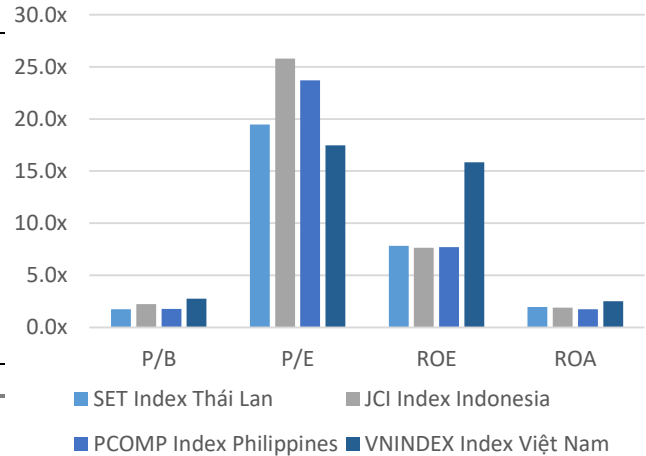
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.8x	2.2x	1.8x	2.8x
P/E		19.5x	25.80	23.7x	17.5x
ROE	%	7.82	7.65	7.69	15.83
ROA	%	1.97	1.90	1.73	2.52
Vốn hóa	Tỷ USD	565.45	578.85	190.08	247.94
GTGD	Tỷ USD	1.82	0.78	0.08	0.96
LS cổ tức	%	2.74	1.92	1.59	1.12

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written